

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 06-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh;

Bà Phạm Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Ngọc K, sinh ngày 28 tháng 01 năm 1980 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Ngọc D và bà Ngô Thị B; bị cáo có vợ là Đào Thị T (đã ly hôn) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10 tháng 9 năm 2020, đến ngày 16 tháng 9 năm 2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người làm chứng: Các anh Đặng Văn T, Đào Xuân M, Lương T, Phan Văn H, Nguyễn Hồng Q và chị Nguyễn Thị L; đều vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Trịnh Ngọc D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại tỉnh lộ 354 thuộc thôn Phương Hạ, xã Chiến Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Công an huyện An Lão kiểm tra hành chính Lương Thanh L, Đào Xuân M phát hiện và thu giữ tại túi quần bỏ phía trước bên phải của L đang mặc 01 gói giấy vờ học sinh màu trắng kích thước (2x0,9)cm bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong, ký hiệu M1), L khai nhận là ma túy Heroine vừa mua của Kiên, trú tại thôn T, xã M, huyện A về để sử dụng.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10 tháng 9 năm 2020 tại đường 354 thuộc thôn T, xã M, huyện A, Công an huyện An Lão kiểm tra hành chính Phan Văn H, Nguyễn Hồng Q phát hiện và thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Q đang mặc 01 gói giấy vờ học sinh màu trắng kích thước (02x0,9)cm bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong, ký hiệu M2), Q khai nhận là ma túy Heroine vừa mua của Kiên, trú tại thôn T, xã M, huyện A về để sử dụng.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10 tháng 9 năm 2020, Công an huyện An Lão tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Trịnh Ngọc K. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ: Tại túi quần đùi phía trước bên trái Kiên đang mặc 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng đường kính 5,5cm, cao 02cm, bên trong hộp có 01 túi nilon màu trắng, viền dán màu trắng, kích thước (6,8x4,2)cm được bọc bằng giấy bản màu trắng, bên trong túi nilon chứa tinh thể màu trắng (niêm phong, ký hiệu M3), 01 túi nilon màu trắng, viền dán màu đỏ, kích thước (7,3x4,2)cm được bọc bằng giấy bản màu trắng, bên trong túi chứa chất bột màu trắng (niêm phong, ký hiệu M4). Tại túi quần đùi phía trước bên phải Kiên đang mặc có 01 lọ nhựa màu đỏ kích thước (09x3,7x2,6)cm bên trong lọ nhựa này có 06 gói giấy màu trắng loại giấy vờ học sinh đều có kích thước (02x0,8)cm bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong, ký hiệu M5), 01 túi nilon màu trắng, viền dán màu trắng kích thước (02x02)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng, viền dán màu xanh kích thước (02x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong, ký hiệu M6); 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Hoa Việt. Tại túi quần đùi phía sau Kiên đang mặc có 01 ví da màu đen kích thước (13x9,2)cm, bên trong ví da có số tiền 4.160.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Ngọc K phát hiện và thu giữ: Trong phòng ngủ của Kiên, tại tầng ba giá sắt có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại bên trong có 15 túi nilon màu trắng viền dán màu đỏ đều có kích thước (02x2,4)cm, 18 túi nilon màu trắng, viền dán màu xanh đều có kích thước (02x1,5)cm, 01 túi nilon đựng 30 ống nhựa loại ống hút nước dài 19cm, đường kính 0,6cm. Tại bàn học trong phòng ngủ, trên mặt bàn có 01 hộp nhựa màu xanh kích thước (08x09x02)cm, bên trong có 01 con dao lam nhãn hiệu Croma và 130

mảnh giấy, loại giấy vở học sinh đều có kích thước (04x04)cm, tại ngăn kéo tầng ba bàn học có 09 tờ giấy bạc đều có kích thước (24x45)cm, 01 hộp giấy màu vàng có kích thước (8,5x6,5x02)cm có dòng chữ “Mycogynax” bên trong có 08 túi nilon màu trắng, viền dán màu đỏ đều có kích thước (02x2,4)cm. Tại góc bàn học trên mặt bàn 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” gồm 01 bình thủy tinh màu đỏ, kích thước đường kính 05cm, cao 9,5cm, nắp bình màu trắng có gắn coóng thủy tinh và 01 ống hút (dạng ống hút nước) dài 30cm, đường kính 0,6cm. Thu giữ trên mặt bàn tại nhà kho của Kiên có 01 gói giấy loại vở học sinh, có kích thước (01x1,5)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (niêm phong, ký hiệu M7).

Tại Bản giám định số 594/KLGD-MT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột của mẫu M1 giám định là ma túy, có khối lượng 0,01 gam, là loại Heroine. Chất bột của mẫu M2 giám định là ma túy, có khối lượng 0,01 gam, là loại Heroine.

Bản giám định số 595/KLGD- MT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể của mẫu M3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,89 gam, là loại Methamphetamine. Chất bột của mẫu M4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,06 gam, là loại Heroine. Chất bột của mẫu M5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,22 gam, là loại Heroine. Tinh thể của mẫu M6 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,32 gam, là loại Methamphetamine. Chất bột của mẫu M7 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,03 gam, là loại Heroine.

Quá trình điều tra, Trịnh Ngọc K khai nhận: Từ đầu năm 2020, Kiên bắt đầu mua ma túy về vừa bán kiếm lời, vừa để sử dụng vì bản thân Kiên là người nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 09 tháng 9 năm 2020, K đi bộ một mình từ nhà ra tỉnh lộ 354 để bắt xe buýt đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân mục đích mua ma túy về để bán. Tại đây, K mua của một người nam giới (không quen biết) 1.000.000 đồng Heroine, 1.400.000 đồng ma túy “đá”. K cầm số ma túy trên cát vào túi quần bên phải rồi bắt xe buýt đi về nhà. Sáng ngày 10 tháng 9 năm 2020, K lấy một ít ma túy ra để sử dụng. Sau đó K lấy một phần số Heroine chia thành 11 gói, lấy một phần ma túy đá chia thành 02 gói rồi để số ma túy đã chia vào trong 01 lọ nhựa màu đỏ và cất trong túi quần đùi phía trước bên phải. Số Heroine và ma túy đá còn lại K vẫn để trong túi nilon và bọc giấy bản cất trong một hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng để trong túi quần đùi phía trước bên trái K đang mặc. Hàng ngày, K bán cho những người nghiện đến mua với giá 100.000 đồng/01 gói ma túy Heroine và 200.000 đồng/01 gói ma túy “đá”. Mỗi ngày Kiên bán ma túy cho 05-07 người nghiện đến mua ma túy, K không biết họ là ai. Sáng ngày 10 tháng 9 năm 2020, K có bán hai lần ma túy là Heroine cho Lịch và Q, mỗi người hai gói với giá 100.000đồng/01 gói. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, K lấy

ra 01 gói Heroine và định sử dụng trong nhà thì bị lực lượng Công an huyện An Lão kiểm tra nên K đã bỏ chạy mà chưa kịp sử dụng gói Heroine trên.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 10 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trịnh Ngọc K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng truy tố.

Trong lời luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trịnh Ngọc K từ 10 đến 11 năm tù. Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đồng; trả lại cho bị cáo số tiền 3.760.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ còn lại.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Ngọc K thừa nhận bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 09 tháng 9 năm 2020, Kiên đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân mua của một người nam giới (không quen biết) 1.000.000 đồng Heroine, 1.400.000 đồng ma túy “đá” mục đích về để sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại nhà của Trịnh Ngọc K ở thôn T, xã M, huyện A, K đã có hành vi 02 lần bán trái phép cho Lương Thanh L 0,01 gam Heroine; bán cho Nguyễn Hồng Q 0,01 gam Heroine; quá trình khám xét, thu giữ trên người Kiên 1,21 gam Methamphetamine và 1,28 gam Heroine, K khai số ma túy trên mục đích để bán kiếm lời. Như vậy, tổng khối lượng các chất ma túy (Heroine và Methamphetamine) Trịnh Ngọc K bán là 2,51 gam.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận giám định, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Ngọc K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Ngày 10 tháng 9 năm 2020, bị cáo đã có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Lương Thanh L và Nguyễn Hồng Q ở hai thời điểm khác nhau nên bị cáo bị xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng đối tượng sử dụng ma túy, mà còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây khó khăn cho chiến lược phát triển kinh tế, an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, có bố mẹ là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, nhưng xét bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2005 nên bị đánh giá là người có nhân thân không tốt. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo mua bán ma túy để kiếm lời nên ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại bên trong có 15 túi nilon màu trắng, viền dán màu đỏ đều có kích thước (02x2,4)cm; 18 túi nilon màu trắng, viền dán màu xanh đều có kích thước (1,5x02)cm; 01 túi nilon đựng 30 ống nhựa loại ống hút uống nước dài 19cm, đường kính 0,6cm; 01 hộp nhựa màu xanh kích thước (08x09x02)cm, bên trong có 01 con dao lam nhãn hiệu Croma và 130 mảnh giấy, loại giấy vở học sinh đều có kích thước (04x04)cm; 09 tờ giấy bạc đều có kích thước (24x45)cm; 01 hộp giấy màu vàng có kích thước (8,5x6,5x02)cm, có dòng chữ “Mycogynax” bên trong có 8 túi nilon màu trắng, viền dán màu đỏ đều có kích thước (02x2,4)cm; 01

bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh màu nâu đỏ, kích thước đường kính 05cm, cao 9,5cm, nắp bình màu trắng có gắn coóng thủy tinh và 01 ống hút (dạng ống hút nước) dài 30cm, đường kính 0,6cm; 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Hoa Việt, 01 ví da màu đen kích thước (13x9,2)cm; 05 con dao lam nhãn hiệu Croma; 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, đường kính 5,5cm, cao 02cm; 01 lọ nhựa màu đỏ, kích thước (09x3,7x2,6)cm; 02 phong bì đã niêm phong sau giám định số 594/2020/PC09, 595/2020/PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và số tiền 4.160.000 đồng. Xét thấy, đối với số tiền 4.160.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo khai có 400.000 đồng là tiền bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 3.760.000 đồng là tiền riêng của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; số ma túy và vật chứng còn lại là vật cấm, vật không còn giá trị sử dụng hoặc còn giá trị sử dụng nhưng không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quá trình khám xét, cơ quan điều tra thu giữ tại nhà Kiên 01 gói ma túy là Heroine, có trọng lượng 0,03 gam, Kiên khai để sử dụng. Xét thấy, khối lượng số ma túy này dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Kiên về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[13] Đối với Lương Thanh L và Nguyễn Hồng Q có hành vi tàng trữ 0,01 gam Heroine. Khối lượng chất ma túy tàng trữ dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, L chưa có tiền án, tiền sự, còn Q đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích. Vì vậy, Công an huyện An Lão đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Đối với Đào Xuân M là xe ôm, do L thuê, không biết L đi mua ma túy, chỉ làm theo sự chỉ dẫn đường của Lịch; Phan Văn H chỉ đi cùng với Q khi đến nhà Kiên, không bỏ tiền ra mua ma túy, không trực tiếp giao dịch mua ma túy, vì vậy Công an huyện An Lão không xử lý đối với L, H là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trịnh Ngọc K 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 9 năm 2020. Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đ (bốn trăm nghìn đồng) của bị cáo Trịnh Ngọc K.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc K 3.760.000 đ (ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản lập ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Công an huyện An Lão tới Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại bên trong có 15 túi nilon màu trắng, viền dán màu đỏ đều có kích thước (02x2,4)cm; 18 túi nilon màu trắng, viền dán màu xanh đều có kích thước (1,5x02)cm; 01 túi nilon đựng 30 ống nhựa loại ống hút uống nước dài 19cm, đường kính 0,6cm; 01 hộp nhựa màu xanh kích thước (08x09x02)cm, bên trong có 01 con dao lam nhãn hiệu Croma và 130 mảnh giấy, loại giấy vở học sinh đều có kích thước (04x04)cm; 09 tờ giấy bạc đều có kích thước (24x45)cm; 01 hộp giấy màu vàng có kích thước (8,5x6,5x02)cm, có dòng chữ “Mycogynax” bên trong có 8 túi nilon màu trắng, viền dán màu đỏ đều có kích thước (02x2,4)cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh màu nâu đỏ, kích thước đường kính 05cm, cao 9,5cm, nắp bình màu trắng có gắn coóng thủy tinh và 01 ống hút (dạng ống hút nước) dài 30cm, đường kính 0,6cm; 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Hoa Việt, 01 ví da màu đen kích thước (13x9,2)cm; 05 con dao lam nhãn hiệu Croma; 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, đường kính 5,5cm, cao 02cm; 01 lọ nhựa màu đỏ, kích thước (09x3,7x2,6)cm; 02 phong bì đã niêm phong sau giám định số 594/2020/PC09, 595/2020/PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV06 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam CATP;
- Công an huyện An Lão; Cơ quan THA
hình sự CA huyện An Lão;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Vân

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thanh - Phạm Thị Vĩnh

Vũ Thị Thanh Vân

